

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Tuấn Anh và bà Vũ Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 14-3-2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/HSST-QĐ ngày 29-3-2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn Q – tên gọi khác: không có; sinh ngày 05/8/1994, tại TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn ĐB, xã TQ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C và bà Lý Thị T; vợ là Nguyễn Thị P, có 02 con, lớn sinh năm 2019 và nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 05/10/2022, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: anh Chu Thanh H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 38, Khu 6, phường Trung Vương, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn ĐB, xã Tam Quan, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt là: VPB FC); địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: anh Bùi Tiến S; chức vụ: Chuyên viên VPB FC; địa chỉ: Số 5/1/411 đường Đà Nẵng, phường Đông H 1, quận H An, thành phố H

Phòng (theo văn bản ủy quyền số: 139/UQ-AN.22, ngày 30/9/2022), vắng mặt (không có lý do).

** Người làm chứng:*

1. Chị Trịnh Thị T, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Hoàng Văn D, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2020, Lâm Văn Q và vợ là chị Nguyễn Thị P mua 01 chiếc xe mô tô Honda Vision biển số 98B3-720.48 (đăng ký xe số 212328 ngày 21 tháng 10 năm 2023 mang tên Nguyễn Thị P) tại thành phố Bắc Giang với giá 38.000.000đ, qua hình thức vay tín dụng của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt: công ty VPB FC). Phía công ty VPB FC giữ bản gốc giấy đăng ký và cấp 01 bản sao giấy đăng ký xe này cho vợ chồng Quang sử dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng Quang đã trả cho công ty VPB FC được 01 kỳ là 4.111.155 đồng.

Khoảng tháng 7/2021, do không có tiền để trả khoản tiền đã vay nên vợ chồng Quang không được công ty VPB FC tiếp tục cấp bản sao giấy đăng ký xe. Để tránh bị cơ quan chức năng kiểm tra trong quá trình sử dụng, Quang nảy sinh ý định làm giả giấy đăng ký xe mô tô (Quang không bàn bạc trao đổi với chị P). Qua mạng xã hội Facebook, Quang liên hệ với 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) đặt làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô trên với giá 1.500.000 đồng. Quang chụp và gửi ảnh bản sao giấy đăng ký xe vào tài khoản Zalo của người này. Khoảng 15 ngày sau, Quang nhận được Giấy đăng ký xe giả qua dịch vụ chuyển phát của bưu điện và thanh toán tiền.

Đến ngày 05/7/2022, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và biết anh Hoàng Văn D là người mua bán xe cũ, Quang gọi điện thoại cho anh D đặt vấn đề muốn bán chiếc xe mô tô trên. Quang gửi ảnh chụp chiếc xe cho anh D, anh D hẹn sáng ngày hôm sau sẽ đến xem xe. Ngày 06/7/2022 do bận việc anh D không đến xem được nên đã giới thiệu lại cho anh Chu Thanh H. Sau đó anh H liên hệ với Quang và hẹn xem xe tại khu vực ngã ba Nhà Thờ thuộc phường Trưng Vương, thành phố UB. Tại đây, Quang đưa xe và giấy đăng ký xe giả cho anh H kiểm tra đồng thời nói xe đăng ký tên vợ Quang. Anh H tin tưởng và đồng ý mua xe mô tô trên với giá 24.000.000đ, việc giao dịch được các bên ký vào giấy mua bán xe. Sau đó anh H gọi điện thoại cho vợ là chị Trịnh Thanh T chuyển 20.000.000 đồng vào tài khoản số 61867898888 của ngân hàng MB Bank mang tên Nguyễn Thị P, còn 4.000.000 đồng anh H trực tiếp đưa cho Quang. Nhận được tiền, Quang giao xe mô tô và giấy đăng ký xe giả này cho anh H.

Đến tối cùng ngày kiểm tra lại, anh H nghi ngờ giấy đăng ký xe là giả nên gọi điện thoại cho Quang để hỏi, nhưng Quang không giải thích được nên hẹn anh H sẽ lấy lại xe mô tô. Tuy nhiên, sau đó Quang không lấy lại xe mà rời khỏi thành

phố UB, tỉnh Quảng Ninh để về nhà tại thôn ĐB, xã Tam Quan, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc, tháo sim điện thoại để anh H không liên lạc được nhằm chiếm đoạt số tiền. Ngày 16/8/2022, sau nhiều lần không liên lạc được với Quang nên anh H đã đến trình báo Công an.

Tại bản kết luận giám định số: 1592/KL-KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 212328 ngày 21 tháng 10 năm 2023” cần giám định là giả. P pháp làm giả: in màu.

Tại bản kết luận giám định số 1864/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chữ viết và chữ ký mang tên “Lâm Văn Q” trong giấy mua bán xe và chữ ký mang tên “Lâm Văn Q” trong các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người viết và ký ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Bị hại anh Chu Thanh H có lời khai phù hợp với nội dung vụ án. Tôi đã mua chiếc xe mô tô biển số 98B3-720.48 của Lâm Văn Q với số tiền 24.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Quang đã trả cho tôi số tiền 10.000.000 đồng và tôi đã giao chiếc xe mô tô trên cho Công an thành phố UB giải quyết theo quy định của pháp luật. Nay, tôi yêu cầu Quang pH bồi thường số tiền còn lại là 14.000.000 đồng cho tôi và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị P có lời khai phù hợp với nội dung vụ án. Xe mô tô Honda Vision biển số 98B3-720.48 là tài sản chung của vợ chồng tôi. Tôi là người đứng tên chủ xe tại giấy đăng ký xe mô tô. Chiếc xe trên tôi đang thế chấp cho khoản vay tại công ty VPB FC và bản gốc giấy đăng ký xe mô tô do công ty VPB FC giữ. Việc anh Lâm Văn Q làm giấy đăng ký xe giả và mang bán chiếc xe cho người khác tôi không biết. Tôi đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô trên để tiếp tục thực hiện hợp đồng vay tài sản.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty VPB FC là anh Bùi Tiến S có lời khai: chị Nguyễn Thị P có vay số tiền 38.000.000 đồng của công ty VPB FC và thế chấp bằng chiếc xe mô tô Honda Vision biển số 98B3-72048, VPB FC đang giữ bản gốc giấy đăng ký xe mô tô. Quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng Quang đã trả cho công ty VPB FC được 01 kỳ là 4.111.155 đồng. Chiếc xe mô tô đang là tài sản thế chấp để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ khoản vay của chị Nguyễn Thị P tại công ty VPB FC, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công ty VPB FC.

- Người làm chứng chị Trịnh Thị T và anh Hoàng Văn D có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, xác nhận có sự việc anh D do bận công việc đã giới thiệu cho anh Chu Thanh H đến xem xe mô tô của bị cáo Q và chị Trịnh Thị T có việc chuyển tiền 20.000.000 đồng trả tiền mua xe mô tô vào số tài khoản mang tên Nguyễn Thị P tại Ngân hàng MB Bank.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Văn

Q về các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174; điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

* **Về hình phạt:** xử phạt bị cáo Lâm Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 24 đến 30 tháng tù về tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lâm Văn Q pH chấp hành chung cho cả hai tội từ 36 đến 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù.

* **Biện pháp ngăn chặn:** áp dụng khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123; khoản 3 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*” đối với bị cáo Lâm Văn Q kể từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2023) cho đến thời điểm bị cáo Q đi chấp hành án phạt tù.

* **Về trách nhiệm dân sự:** áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 589; Điều 357 của Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Lâm Văn Q pH bồi thường cho bị hại anh Chu Thanh H số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng).

* **Về vật chứng:** trả cho chị Nguyễn Thị P chiếc xe mô tô Honda Vision biển số 98B3-72048.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố UB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng tháng 7 năm 2021, trên địa bàn thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Lâm Văn Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hành vi cố ý cung cấp thông tin qua mạng xã hội Zalo thuê 01 đối tượng (không rõ lai lịch) làm

giả 01 giấy đăng ký xe mô tô giả của xe mô tô biển số 98B3-720.48 với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) để sử dụng trái phép. Đến ngày 06/7/2022, Lâm Văn Q cố ý sử dụng giấy đăng ký giả này tạo lòng tin để lừa bán chiếc xe mô tô biển số 98B3-720.48 cho anh Chu Thanh H nhằm chiếm đoạt số tiền 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng) chi tiêu cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 174 và điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức, mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây bất bình cho người dân, nên cần pH xử lý nghiêm.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: với hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm và hành vi “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 2 năm đến 5 năm.

Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng: bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (viết tắt là tình tiết giảm nhẹ): tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên xem xét cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo Q được xem xét là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” bị cáo Q được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: anh Chu Thanh H có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa có tiền trả ngay cho anh H. Vì vậy, cần buộc bị cáo Q phải bồi thường cho anh H số tiền 24.000.000đ – 10.000.000đ = 14.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả số: 212328 ngày 21 tháng 10 năm 2023, cấp cho chủ xe Nguyễn Thị P, xe mô tô Honda Vision biển số 98B3-720.48 đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án là vật chứng vụ án đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Xe mô tô biển số 98B3-720.48 đang là tài sản thế chấp của hợp đồng vay tiền giữa chị Nguyễn Thị P với công ty VPB FC. Chị P không liên quan gì đến tội phạm và có yêu cầu nhận lại chiếc xe để tiếp tục thực hiện hợp đồng vay tài sản với công ty VPB FC nên cần trả lại chiếc xe cho chị Nguyễn Thị P.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng làm giả giấy phép lái xe qua mạng Facebook cho Quang, quá trình điều tra không làm rõ được nên không có cơ sở xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị P không biết việc Quang làm giả giấy đăng ký và lừa bán xe mô tô mang tên mình nên không pH chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự,

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Lâm Văn Q phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lâm Văn Q 12 tháng tù về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 27 tháng tù về tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lâm Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù.

3. Biện pháp ngăn chặn: áp dụng khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123; khoản 3 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn

“*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*” đối với bị cáo Lâm Văn Q kể từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2023) cho đến thời điểm bị cáo Q đi chấp hành án phạt tù.

4. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 589; Điều 357 của Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Lâm Văn Q pH bồi thường cho bị hại anh Chu Thanh H số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày anh Chu Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền pH trả cho anh H) cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Lâm Văn Q còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự: tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả số: 212328 ngày 21 tháng 10 năm 2023, cấp cho chủ xe Nguyễn Thị P, xe mô tô Honda Vision, biển số 98B3-720.48.

Áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả cho chị Nguyễn Thị P 01 chiếc xe mô tô Honda Vision màu sơn: trắng - đen, biển số 98B3-720.48 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe).

(Tình trạng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố UB và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB).

6. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Lâm Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Tiến S (đại diện hợp pháp của công ty VPB FC) vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố UB;
- Cơ quan CSĐT, Công an TP. UB;
- Bị cáo; bị hại;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. UB;
- Chi cục THADS thành phố UB;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(đã ký và đóng dấu)

Kim Văn Sơn